

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN VIỆT**

Số: 11./QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Việt, ngày 15 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
xã Tân Việt giai đoạn 2021-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN VIỆT

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số
188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị
định 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2022 của UBND huyện
Thanh Hà về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện
Thanh Hà giai đoạn 2021-2025;*

Theo đề nghị của công chức Kế toán - Tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Tân Việt giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, trường các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC - KH huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
XÃ TÂN VIỆT GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số .M. /QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022)

Thực hiện Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2022 của UBND huyện Thanh Hà về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Thanh Hà giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân xã Tân Việt xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Mục tiêu:

Tăng cường thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Tân Việt. Tập trung xây dựng và thực hiện các giải pháp một cách quyết liệt, đồng bộ, nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng lãng phí trong các lĩnh vực, phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đã được HĐND xã khóa XXI, tại kỳ họp thứ 12 ngày 12/01/2021 thông qua.

2. Yêu cầu:

2.1. THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, các quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị;



2.2. THPTK, CLP là trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị), người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

2.3. THPTK, CLP phải được tiến hành một cách đồng bộ, gắn với công tác phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và chức năng nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị;

2.4. THPTK, CLP phải được tiến hành một cách triệt để, thực chất, không mang tính hình thức và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi, sử dụng nguồn lực tiết kiệm phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và an sinh xã hội;

2.5. Xây dựng Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo được nội dung, tiêu chí đánh giá, các giải pháp cụ thể, rõ ràng mang tính đột phá, tạo chuyển biến mạnh mẽ, bám sát Chương trình THPTK, CLP của huyện giai đoạn 2021-2025. Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

3.1. THPTK, CLP tất cả các lĩnh vực trong quản lý và sử dụng NSNN như chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chương trình mục tiêu quốc gia; Các chương trình xây dựng dự án địa phương, quản lý thu, kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo hoàn thành vượt mức dự toán huyện giao;

3.2. Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, đồng thời tạo ra năng lực sản xuất mới, thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, trong đó tập trung đầu tư các công trình trọng điểm theo tinh thần Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Việt lần thứ XXVIII nhiệm kỳ 2020-2025.

3.3. Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng theo các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng

tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của UBND xã Tân Việt đã được ban hành ngày 05 tháng 01 năm 2022. Thường xuyên rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại đơn vị. Gắn trách nhiệm cá nhân trong việc sử dụng và quản lý tài sản, quy trách nhiệm khi xảy ra việc làm mất tài sản;

3.4. Chống lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tập trung chỉ đạo sản xuất theo mô hình sản xuất sản phẩm sạch;

3.5. Chống lãng phí trong việc sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, thực hiện tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp, nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong đơn vị;

3.6. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế, chuyển đổi mô hình và nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; tiếp cận nhanh với chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số gắn với các mục tiêu THPT, CLP giai đoạn 2021-2025.

3.7. Nâng cao nhận thức của các ban, ngành, đoàn thể, các cán bộ, công chức và người lao động trong việc thực hiện các chỉ tiêu giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các ban, ngành, đoàn thể.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

1.1. Tăng cường quản lý chặt chẽ, tiết kiệm hơn nữa chi NSNN, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính NSNN, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN, chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ giao dự toán NSNN. Sử dụng kinh phí thường xuyên đúng mục đích, định mức chi tiêu, theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài chính hiện hành.

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cải cách tiền lương, tiết kiệm các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị làm việc đất tiền, chi hội nghị, tiếp khách, xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, tổ chức lễ hội, tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón danh hiệu thi đua, chi đi công tác nước ngoài, học tập kinh nghiệm...

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương;

- Phân đầu tiết kiệm 10% so với dự toán được giao các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm sử dụng ngân sách nhà nước;

- Hạn chế bổ sung kinh phí ngoài dự toán được cấp có thẩm quyền giao, trừ trường hợp thực sự cần thiết, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích và hiệu quả, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi, loại bỏ các khoản chi không hợp lý, sai chính sách chế độ ra khỏi quyết toán ngân sách, không sử dụng kinh phí nhà nước làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức;

1.2. Thực hiện chuyển đổi cơ chế quản lý kinh phí chi thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ khoán chi theo kết quả đầu ra;

1.3. Rà soát các chương trình, dự án, các công việc được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc giao nhiệm vụ trong tất cả các lĩnh vực để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án, các công việc cần thiết, mang lại hiệu quả cao;

1.4. Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội trong các lĩnh vực như giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa thể thao, thực hiện công khai minh bạch kết quả thực hiện;

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

2.1. Các ban, ngành cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14; Kế hoạch đầu tư công năm 2022 đã được HĐND xã phê duyệt;

2.2. Tổ chức một cách đồng bộ, quyết liệt các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư đảm bảo đầu tư tập trung, khắc phục cơ bản đầu tư dàn trải, phân tán, chỉ triển khai các dự án khi bố trí đủ nguồn vốn, hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện các công trình dự án gây lãng phí. Thực hiện việc phân bổ vốn đầu tư công một cách công khai, minh bạch theo quy định của Luật Đầu tư công. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng kéo dài, không để phát sinh nợ mới. Đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

2.3. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành trong việc rà soát, lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025. Thực hiện cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo giai đoạn 2021-2025 giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công đã được giao;

2.4. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn vướng mắc trong việc triển khai kế hoạch đầu tư công, thực hiện dự án. Tích cực xử lý các hồ sơ đất xen kẹt, dôi dư để cân đối, bố trí các nguồn vốn thanh toán nợ đọng XDCH. Trường hợp chưa xử lý dứt điểm nợ XDCH mà vẫn khởi công mới dự án thì người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

2.5. Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình, phân đấu tiết kiệm tối thiểu 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày

10/10/2016 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công);

2.6. Tập trung giải quyết, xử lý các công trình, dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp, thực hiện đúng quy định về tạm ứng và hoàn trả tạm ứng vốn đầu tư XD CB, tăng cường công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN; Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

2.7. Không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản (trừ các dự án có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội xã hội trên địa bàn và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền).

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia:

Xây dựng các chương trình mục tiêu quốc gia phải dựa trên khả năng thực tiễn của địa phương. Không chạy theo thành tích và đầu tư dàn trải dẫn đến phát sinh nợ khi thực hiện chương trình mục tiêu.

Phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiết kiệm.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

4.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công;

4.2. Đất đai, trụ sở làm việc phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm tiết kiệm. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện

tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, gây lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm trái quy định;

4.3. Quản lý chặt chẽ đất công, các bên bãi, đất xen kẹt, dôi dư, rà soát và yêu cầu các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất nay thuộc đối tượng phải chuyển sang hình thức thuê đất để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước;

4.4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên kết trong trường hợp được pháp luật quy định; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên kết không đúng quy định;

4.5. Thực hiện việc sử dụng tài sản công một cách hiệu quả, xây dựng cụ thể chi phí hao mòn tài sản công, đảm bảo tiết kiệm. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản, đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng ban ngành, bộ phận, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản;

4.6. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đối với danh mục hàng hóa mua sắm tập trung theo Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt; Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc phải đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn, đúng quy định của pháp luật;

4.7. Quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đúng mục đích, không sử dụng vào việc riêng. Tổ chức kiểm kê, phân loại và theo dõi quản lý chặt chẽ; thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi kết thúc theo quy định.



5. Trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường:

5.1. Thực hiện tốt việc quản lý, đánh giá đúng tiềm năng tài nguyên của địa phương, tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm nguồn tài nguyên đất và nước trên địa bàn;

5.2. Xử lý nghiêm minh các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; khai thác cát trái phép, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên trên địa bàn;

5.3. Tăng cường rà soát xử lý các dự án sử dụng tài nguyên đất không triển khai dự án theo đúng tiến độ, thời gian, tập trung kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường;

5.4. Chống lãng phí, thực hiện giảm mức tổn thất điện cả năm xuống thấp hơn 6,5%.

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tiếp tục thực hiện rà soát, quản lý hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Không thực hiện NSNN hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

7.1. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng ban, ngành, đoàn thể, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các ban, ngành. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

7.2. Thực hiện các quy định về chế độ tiền lương mới theo tinh thần Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban chấp hành TW khóa XII, đảm bảo tuân thủ nguyên

tác phân phối theo lao động và quy luật khách quan của kinh tế thị trường, lấy năng suất lao động là cơ sở để tăng lương.

7.3. Đổi mới công tác quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

7.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số. Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các khối Đảng, chính quyền, mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện THPTK, CLP

Các ban, ngành, đoàn thể trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt quá trình triển khai nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực, từng nội dung; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng bộ phận; Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên. Gắn kết quả THPTK, CLP với công tác thi đua, khen thưởng và quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, người lao động.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP dưới nhiều hình thức. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức

và hành động của từng ban, ngành, đoàn thể và mỗi cán bộ, công chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

2.2. Các ban, ngành tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả và kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; Bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

2.3. Cán bộ, công chức, người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi bản thân và gia đình sinh sống.

2.4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THPTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

3.1. Về quản lý ngân sách nhà nước

Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách để đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách cấp xã. Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

Đẩy mạnh quản lý tài chính – ngân sách nhà nước trung hạn, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn với kế hoạch tài chính trung hạn, thực hiện thống nhất kế hoạch tài chính trung hạn 03 năm (cuốn chiếu) theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể sử dụng ngân sách NN, gắn trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách NN và các nguồn lực tài chính công.

3.2. Về quản lý nợ công:

Gắn kết chặt chẽ quản lý ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương và nợ công gắn với quản lý ngân quỹ nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ các khoản bảo lãnh mới đảm bảo đúng quy định và hiệu quả, tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, công khai minh bạch về nợ công.

3.3. Về quản lý vốn đầu tư công:

Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật.

Đối với ngân sách địa phương cho đầu tư công, đề xuất cơ chế, chính sách, quy định để kiểm soát chặt chẽ, đầu tư trọng tâm, trọng điểm, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tránh lãng phí. Triển khai thực hiện các quy định về thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công, công khai quá trình kiểm soát thanh toán vốn, thực hiện quy trình tạm ứng vốn đầu tư sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế điều chỉnh trong quá trình triển khai, kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu, đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng để giảm bớt chi phí hành chính. Đổi mới nâng cao vai trò công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong hoạt động quản lý đầu tư theo hướng giảm các hoạt động tiền kiểm và tăng cường hậu kiểm. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Hoàn thành việc lập, phê duyệt dự án theo quy định của Luật đầu tư công để làm cơ sở triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả. Trong thẩm định trình cấp có thẩm quyền

quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hóa trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

3.4. Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, nghiên cứu xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công tại đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài sản công, kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

3.5. Về quản lý các quỹ tài chính ngoài ngân sách:

Đẩy mạnh rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính NN ngoài ngân sách, sử dụng nguồn lực hiệu quả, công khai minh bạch.

3.6. Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đất đai:

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật.

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn nhằm đảm bảo sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững, tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ đầu tư phát triển, giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát thị trường, phù hợp với những quy định mới của Luật quy hoạch, Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Luật ngân sách NN.

3.7. Về quản lý lao động, thời gian lao động:

Thực hiện các quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

4.1. Các ban, ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, nguyên tắc tập trung dân chủ tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK, CLP.

4.2. UBND xã thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, trong đó thực hiện công khai dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách và các nguồn thu chi khác trong đơn vị; công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật, công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

4.3. Phát huy vai trò giám sát của UB Mặt trận Tổ quốc xã, các ban, ngành, đoàn thể, ban thanh tra nhân dân để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định, tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Cụ thể:

5.1. Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với tất cả các lĩnh vực thông qua cơ chế điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tình hình sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý vốn đầu tư công, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên, quản lý trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng, quản lý sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu của tỉnh; mua sắm, quản lý và sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc và các loại tài sản khác.

5.2. Trưởng các ban, ngành chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại bộ phận mình, hướng dẫn công tác kiểm tra, tự kiểm tra của các bộ phận mình quản lý.

5.3. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, trưởng đầu ngành phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị với UBND xã có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu bộ phận để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý, gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

6.1. Các ban, ngành, đoàn thể tăng cường công tác cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới phương thức quản lý trong hoạt động của các cơ quan hành chính, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, tạo điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6.2. Triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng. Đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin, phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí. Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, các thôn trong công tác THTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021-2025; trưởng các ban, ngành, đoàn thể khẩn trương triển khai xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021-2025 của mình. Hướng dẫn chỉ đạo các ban, ngành trực thuộc xây dựng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã nếu không triển khai, chậm triển khai hoặc để xảy ra tình trạng lãng phí xảy ra tại bộ phận mình phụ trách.

- Ủy ban MTTQ xã, Đài phát thanh xã: Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể làm tốt công tác giám sát, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục liên quan đến công tác THTK, CLP của xã.

2. Nội dung báo cáo

2.1. Nội dung báo cáo kết quả thực hiện THTK, CLP theo Đề cương được ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

2.2. Đơn vị thực hiện báo cáo:

+ Các ban, ngành, đoàn thể tổng hợp báo cáo kết quả THTK, CLP trong việc sử dụng ngân sách nhà nước;

+ Các ban, ngành, đoàn thể được giao là đơn vị thường trực quản lý các loại quỹ báo cáo kết quả tình hình quản lý và sử dụng, công khai đảm bảo theo quy định;

Các ban, ngành ngoài việc báo cáo tình hình thực hiện, kết quả của đơn vị mình, có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả trong lĩnh vực đơn vị mình quản lý phụ trách theo chức năng nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

* Công chức địa chính – xây dựng: Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường;

* Văn phòng Đảng ủy-Nội vụ : Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THTK, CLP quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động, thực hiện tinh giản biên chế trong khu vực nhà nước;

* Ban TTND xã: Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THTK, CLP thông qua công tác thanh tra;

* Văn phòng HĐND-UBND xã: Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THTK, CLP trong công tác quản lý hành chính, thủ tục hành chính, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân;

T. H. M. D. U. C.

* Công chức Tài chính – kế toán: Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THPT, CLP trong lĩnh vực đầu tư công; trong lĩnh vực chi thường xuyên ngân sách, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc. Đồng thời chịu trách nhiệm đôn đốc triển khai thực hiện công tác THPT, CLP. Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THPT, CLP toàn xã định kỳ hoặc đột xuất; theo dõi tổng hợp các ban, ngành, đoàn thể vi phạm quy định về chế độ báo cáo kết quả THPT, CLP.

Trên đây là Kế hoạch THPT, CLP của xã Tân Việt giai đoạn 2021-2025. UBND xã yêu cầu trưởng các ban, ngành, đoàn thể nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về ban Tài chính xã để tổng hợp báo cáo UBND xã.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Long